

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày 17 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Pang Ting Suyl**

Ông **Bùi Duy Hiếu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Trọng Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Bà **Trần Duy Hoàng Thao** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2020/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K'L**, sinh ngày 16/7/2001.

Tên gọi khác (L) tại Lâm Đồng. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K'ho; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Cha: K'L1, sinh năm 1959

Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm không rõ.

Gia đình bị can có 04 anh chị em, bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo K'L bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020 theo quyết định truy nã cho đến nay.

Bị hại:

Anh **Nguyễn Vũ Nhật D**, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn R'L, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Trần Minh Đ**, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

K'L, sinh năm 2001, có hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là người làm thuê cho gia đình anh Nguyễn Vũ Nhật D, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú tại thôn R'L, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. K'L được anh D giao cho chìa khoá nhà để ăn ở tại đây. Ngày 08/9/2019, K'L xin nghỉ 01 ngày để về nhà giải quyết công việc. Khoảng 08 giờ, ngày 10 tháng 9 năm 2019, sau khi giải quyết công việc gia đình tại Đam Rông thì K'L quay lại nhà anh D, không thấy ai ở nhà nên K'L đã dùng chìa khoá mà anh D giao cho trước đó để mở cửa vào nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi ngủ dậy, K'L thấy 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ để trên kệ gỗ, cạnh tivi trong phòng khách nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. K'L lấy điện thoại cho vào túi quần, sau đó đi bộ ra cầu Đạ Đờn tháo sim điện thoại ra và vứt xuống sông rồi đi bộ ra đường nhựa tìm nơi bán điện thoại di động. Quan sát thấy tiệm mua bán điện thoại di động Thành Phát, K'L hỏi bán điện thoại cho tiệm thì được trả 1.500.000đồng nhưng K'L không đồng ý bán. Sau đó, K'L đi bộ thêm 40 mét theo hướng về thị trấn Đình Văn và bán điện thoại vừa trộm cắp được cho cửa hàng điện thoại di động Minh Đông thuộc thôn T, xã Đ, huyện Lâm Hà với giá 1.000.000đồng. Sau khi bán điện thoại, chưa kịp tiêu xài thì bị phát hiện nên K'L đã hoàn trả toàn bộ số tiền trên cho anh Đông để chuộc lại điện thoại trả cho anh D. Quá trình điều tra, K'L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 122/HĐĐG ngày 15/09/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xác định giá trị tài sản 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ mà bị cáo K' Long chiếm đoạt có giá trị là 2.691.000đồng (Hai triệu sáu trăm chín mươi một ngàn đồng).

Về tang vật vụ án thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ của bị hại là anh Nguyễn Vũ Nhật D. Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện Lâm Hà đã ra quyết định số 78/CSĐT ngày 03/10/2019 trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Vũ Nhật D.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Vũ Nhật D đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Đối với chiếc sim card điện thoại do bị cáo K'L đã vớt xuống sông tại cầu Đa Đồn, anh D cũng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với anh Trần Minh Đ là chủ cửa hàng điện thoại di động Minh Đông đã mua lại chiếc điện thoại OPPO A3S màu đỏ từ bị cáo K'L với giá là 1.000.000đồng nhưng bản thân anh Đông không biết điện thoại trên là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự. Anh Đông đã nhận lại số tiền 1.000.000đồng từ bị cáo K' Long đồng thời anh đã giao trả lại chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ cho bị cáo K' Long trả cho anh D, anh Đông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 15 tháng 6 năm 2020 truy tố bị cáo K' L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra sau khi nhận kết luận điều tra bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương là thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K' L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo K' L từ 03 đến 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong không đề cập giải quyết.

Bị hại anh Nguyễn Vũ Nhật D vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Ý kiến của các bị cáo K' L: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10/9/2019 bị cáo K'L đã lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ để trên kệ gỗ, cạnh tivi trong phòng khách là tài sản của anh Nguyễn Vũ Nhật D.

Theo kết luận định giá tài sản số 122/HĐĐG ngày 15/09/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xác định giá trị tài sản mà bị cáo K' L chiếm đoạt có giá trị là 2.691.000đồng (Hai triệu sáu trăm chín mươi một ngàn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản tường trình của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo K' L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Tội trộm cắp tài sản.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo K'L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần

chúng nhân dân tại địa phương. Động cơ mục đích phạm tội là để có tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt, tương xứng tính chất mức độ của hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo K' Long.

Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số hạn chế hiểu biết về pháp luật, chưa có tiền án, tiền sự nên được cơ quan điều tra áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo nhưng bị cáo không chấp hành. Vào tháng 01 năm 2020 bị cáo đã bỏ trốn không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo vào ngày 09/6/2020 bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Hành vi đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo là thể hiện thái độ coi thường pháp luật trong khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tang vật của vụ án là 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Vũ Nhật D, anh D không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với anh Trần Minh Đ là chủ cửa hàng điện thoại di động Minh Đông là người đã mua chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ từ bị cáo K' L, bản thân anh Đông không biết tài sản do trộm cắp, nên không có căn cứ xử lý về trách nhiệm hình sự, anh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo K' L ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục mình trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về án phí: Buộc bị cáo K' L phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K' L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo K' L 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/6/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo K'L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện, Công an huyện Lâm Hà;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo ;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Bộ phận THA phạt tù ;
- Lưu HS, AV

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày 17 tháng 7 năm 2020.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Pang Ting Suy;

Ông Trần Văn Đức.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K'L**, sinh ngày 16/7/2001.

Tên gọi khác (Lê Văn) tại Lâm Đồng. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Liêng Đông, xã Phi Liêng, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tính hợp pháp của chứng cứ, hành vi tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên, Kiểm sát viên:

- Ý kiến của Hội thẩm nhân dân 1:

Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Ý kiến của Hội thẩm nhân dân 2: Thống nhất với ý kiến của Hội thẩm nhân dân 1.

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của Hội thẩm nhân dân 1 và Hội thẩm nhân dân 2.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: (Điểm, khoản, Điều của Bộ luật hình sự):

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo K' Long phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo K' Long 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/6/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo K' Long phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 17 tháng 7 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Anh